| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 9 – NGHỆ AN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập- Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 39/QĐST- HNGĐ | *Nghệ An, ngày 27 tháng 8 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 23/2025/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1982

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1979

Cùng địa chỉ: Thôn 1, xã Y X, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình.

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày19tháng 8năm 2025.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1982

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1979

Cùng địa chỉ: Thôn 1, xã Y X, tỉnh Nghệ An.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**Về con chung:**Chị Nguyễn Thị Bích H và anh Nguyễn Văn T thỏa thuận thống nhất giao cháu Nguyễn Thị Bích Tr, sinh ngày 08/4/2015 cho chị Nguyễn Thị Bích H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Tr đủ 18 tuổi, trưởng thành. Anh Nguyễn Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Nguyễn Thị Bích H không yêu cầu.

Sau khi ly hôn anh Nguyễn Văn T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở anh T thực hiện quyền này, vì lợi ích mọi mặt của con khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con hoặc người trực tiếp nuôi con.

**Về tài sản chung:** Chị Nguyễn Thị Bích H và anh Nguyễn Văn T thỏa thuận tự phân chia không yêu cầu Toà án giải quyết.

**Về án phí:** Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27Nghị định số: 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Nguyễn Thị Bích H và anh Nguyễn Văn T thỏa thuận chị Nguyễn Thị Bích H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí. Hoàn trả cho lại cho chị H 150.000 đồng đã nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 – Nghệ An theo biên lai số 0000812 ngày25/7/2025.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận**:
*- Các đương sự;*
*- VKSND khu vực 9 – Nghệ An;*
*- Cơ quanTHADStỉnh Nghệ An;*
*- TAND tỉnh Nghệ An;*
*- UBND xã Y X, tỉnh Nghệ An;*
*- Lưu hồ sơ vụ án. VPTA.*

**THẨM PHÁN**

**Trần Văn Bảo**